

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác pháp chế năm 2019

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của các tổ chức pháp chế; đồng thời, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với công tác pháp chế và hoạt động của đội ngũ pháp chế trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác pháp chế năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước đối với công tác pháp chế; giúp cho các cơ quan chuyên môn và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý tổ chức thực hiện công tác pháp chế ở đơn vị hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời nâng cao chất lượng công tác pháp chế tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung chỉ đạo, thực hiện đúng các quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP; Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế; Kế hoạch số 4688/KH-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Công văn số 4642/UBND-NC ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác pháp chế năm 2019 ở mỗi cơ quan, trong đó phải xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của lãnh đạo cơ quan, đơn vị và công chức pháp chế trong việc triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả của hoạt động pháp chế.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức kiểm tra, khảo sát công tác pháp chế tại một số cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời gian thực hiện: Quý II năm 2019.

2. Bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ về công tác pháp chế

Tổ chức tập huấn cho công chức, nhân viên pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý. Cử công chức, nhân viên pháp chế tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp có thẩm quyền tổ chức đầy đủ, có hiệu quả.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh.

Thời gian thực hiện: Quý II/2019.

3. Hoạt động pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Pháp chế các cơ quan chuyên môn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP; Thông tư số 01/2015/TT-BTP; Kế hoạch số 4688/KH-UBND tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

a) Về công tác xây dựng pháp luật:

- Chủ trì tổ chức nghiên cứu và soạn thảo các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh theo Chương trình xây dựng Nghị quyết năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Chương trình các kỳ họp thành viên của Ủy ban nhân dân tỉnh và Công văn đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do các sở, ban, ngành đề xuất theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật hiện hành.

Thời gian thực hiện: Theo thời gian Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, theo thời gian dự kiến trong Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh và thời gian đăng ký trong Công văn đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

- Tham gia, phối hợp với Sở Tư pháp thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý.

- Tham gia góp ý đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi lấy ý kiến.

Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

b) Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp đề xuất biện pháp xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật theo quy định của pháp luật về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Báo cáo kết quả công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo định kỳ hoặc đột xuất.

Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

c) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

- Tổ chức thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý và báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản về Sở Tư pháp tổng hợp.

Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý gửi Sở Tư pháp lấy ý kiến về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo chuyên đề, lĩnh vực quản lý theo yêu cầu của Trung ương hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

d) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương, đặc biệt là các văn bản mới ban hành và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch sau khi được phê duyệt.

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương và báo cáo kết quả thực hiện công tác này về Sở Tư pháp tổng hợp theo thời gian quy định. Tổ chức hoặc tham gia tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật của cơ quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2019

đ) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp:

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Tiếp nhận, giải đáp kịp thời về pháp luật cho doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp của cơ quan gửi Sở Tư pháp để tổng hợp.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên hoặc khi có yêu cầu

e) Công tác theo dõi thi hành thi hành pháp luật:

Trên cơ sở Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, tiến hành các hoạt động sau:

- Xây dựng kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý và tổ chức thực hiện.

- Thường xuyên xem xét, đánh giá tính thống nhất, đồng bộ và khả thi của văn bản quy phạm pháp luật; xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật và phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc theo dõi thi hành pháp luật trong phạm vi ngành và lĩnh vực phụ trách.

- Lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật Trung ương giao Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quy định chi tiết và gửi về Sở Tư pháp theo đúng thời gian quy định.

- Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan, gửi về Sở Tư pháp tổng hợp theo đúng thời gian quy định.

Thời gian thực hiện: Năm 2019.

4. Công tác pháp chế của các Doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh

Công tác pháp chế của các Doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP. Kết quả công tác pháp chế của doanh nghiệp gửi về Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý

a) Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, Kế hoạch số 4688/KH-UBND và Kế hoạch này xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể để thực hiện. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong việc thực hiện Kế hoạch này.

b) Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Mục II của Kế hoạch này;

b) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý trong việc xây dựng

kế hoạch chi tiết để triển khai Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, yêu cầu phản ánh ngay về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để hướng dẫn, xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như Mục III (để thực hiện);
- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Cục công tác phía Nam - Bộ Tư pháp (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh (chỉ đạo);
- Phòng NC, TH;
- Công TTĐT UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

